

Bản án số: 43/2023/HS-PT
Ngày 07-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Huy Cường.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 tháng 3, 04 và 07 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 262/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Zhang Y và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2022/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Zhang Y (tên gọi khác: Trương Văn P), sinh năm 1981, tại Trung Quốc; nơi thường trú: tổ 7, thôn H, thị trấn L, huyện G, tỉnh T, Trung Quốc; chỗ ở: Công ty TNHH nội thất V, địa chỉ: khu phố H, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, Việt Nam; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: trung học phổ thông (12/12); dân tộc: Hán; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Zhang Wen K (không rõ năm sinh) và bà Zhong Xue R (không rõ năm sinh); bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 01 người con (sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: không, bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Luo Quan N (tên gọi khác: La Toàn N), sinh năm 1982, tại Trung Quốc; nơi thường trú: Hưởng Đường L, thôn Bình C, thị trấn Thanh L, huyện Đại D, thành phố C, tỉnh Giang T, Trung Quốc; chỗ ở: khu phố H, phường Tân Vĩnh H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, Việt Nam; nghề nghiệp: chuyên gia sản xuất (quản lý); trình độ văn hóa: trung cấp cơ sở (09/12); dân tộc: Hán; giới tính:

nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Luo Liang Y (không rõ năm sinh) và bà Guo Qian M (không rõ năm sinh); bị cáo có vợ và có 02 người con (sinh năm 2007 và sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không, bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Huang Xiang B (tên gọi khác: Hoàng Tường B), sinh năm 1981, tại Trung Quốc; nơi thường trú: tổ 6, Hương Đường L, thôn Bình C, thị trấn Thanh L, huyện Đại D, thành phố C, tỉnh Giang T, Trung Quốc; chỗ ở: Công ty TNHH TM V, địa chỉ khu phố H, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, Việt Nam; nghề nghiệp: chuyên gia tài chính (Giám đốc); trình độ văn hóa: trung học phổ thông (12/12); dân tộc: Hán; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Huang Ai G, sinh năm 1958 và bà Huang Cui L (không rõ năm sinh, đã chết); bị cáo có vợ và một người con (sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: không, bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Liu Y (tên gọi khác: Lưu Văn H), sinh năm 1982, tại Trung Quốc; nơi thường trú: Hương Đường L, thôn Bình C, thị trấn Thanh L, huyện Đại D, thành phố C, tỉnh Giang T, Trung Quốc; chỗ ở: Công ty TNHH Hao Cheng, địa chỉ: ấp Bình Cơ, xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam; nghề nghiệp: chuyên gia kỹ thuật (Quản lý); trình độ văn hóa: trung học cơ sở (7/12); dân tộc: Hán; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Liu Lu R, sinh năm 1952 và bà Zheng Xing B (không rõ năm sinh); bị cáo có vợ và có 02 người con (sinh năm 2014 và sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không, bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị cáo không có kháng cáo:* Tan B (tên gọi khác: Đàm Bôn Q), sinh năm 1981, tại Trung Quốc; nơi thường trú: Hương Đường L, thôn Bình C, thị trấn Thanh L, huyện Đại D, thành phố C, tỉnh Giang T, Trung Quốc; chỗ ở: Công ty TNHH đầu tư Mậu Đ, địa chỉ: ấp S, xã Đ, huyện U, tỉnh Bình Dương, Việt Nam; nghề nghiệp: chuyên gia sản xuất (kỹ thuật); trình độ văn hóa: trung học phổ thông (7/12); dân tộc: Thổ Gia; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Tan Chuan S, sinh năm 1953 và bà Qin Wen Z (chết); bị cáo có vợ và có 03 người con (con lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không (vắng mặt).

- *Người phiên dịch:* Ông Bùi Đức A - Giảng viên Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học T, tỉnh Bình Dương, Cộng tác viên Trung tâm dịch vụ đối ngoại Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Zhang Y:*

1. Ông Hoàng Như V - Luật sư Văn phòng Luật sư Hoàng Như V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt tại phiên tòa ngày 20/3/2023).

2. Ông Lê Duy A - Luật sư Văn phòng Luật sư Hoàng Như V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt tại phiên tòa ngày 06 và 07/4/2023).

- *Người được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm:*

1. Bà Phạm Thị Hồng N, Trung tâm Dịch vụ đối ngoại Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương (người phiên dịch tại cấp sơ thẩm) (có mặt).

2. Ông Hoàng Ngọc A, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã U (Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm) (có mặt).

3. Ông Nguyễn Thanh B, Điều tra viên Công an thị xã U (có mặt).

4. Ông Phan Minh T, Cán bộ điều tra Công an thị xã U (có mặt).

5. Bà Trương Thị Thu P, sinh năm 1991; nơi cư trú: thửa đất số 538, tờ bản đồ số X, đường ĐX, tổ X, khu phố H, phường V, thị xã U, tỉnh Bình Dương (có mặt).

6. Ông Vòng Thín S, sinh năm 1988; nơi cư trú: tổ X, khu phố X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Zhang Y và bà Trương Thị Thu P sống chung như vợ chồng. Zhang Y và bà P cùng làm việc tại Công ty TNHH nội thất Vạn H tại khu phố H, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương do bà P làm người đại diện theo pháp luật.

Zhang Y, Luo Quan N (La Toàn N) cùng làm việc tại Công ty TNHH nội thất V, Huang Xiang B (Hoàng Tường B), Liu Y (Lưu Vân H), Tan B (Đàm Bôn Q), Zhang S và Wang Z có mối quan hệ là bạn với nhau, tất cả đều là người có quốc tịch Trung Quốc. Ngày 09/4/2021, La Toàn N mời bạn đến dự tiệc sinh nhật tổ chức tại Công ty TNHH nội thất Vạn H. Khoảng 19 giờ ngày 09/4/2021, lần lượt Hoàng Tường B, Lưu Vân H, Đàm Bôn Q, Zhang S và Wang Z đến Công ty TNHH nội thất Vạn H dự tiệc sinh nhật. Đến khoảng 21 giờ sau khi ăn uống xong, Trương Vân P, La Toàn N, Hoàng Tường B, Lưu Vân H, Đàm Bôn Q, Zhang S và Wang Z đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi bài 05 lá (Trung Quốc), mỗi ván cược 100.000 đồng thì tất cả đồng ý. Trong quá trình đánh bạc Trương Vân P cùng đồng phạm đã sử dụng 04 bộ bài trong số 12 bộ bài để đánh bạc.

Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi tất cả đang đánh bạc thì Công an phường H kiểm tra bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc do Trương Vân P cùng đồng phạm thực hiện gồm: 04 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng); 08 bộ bài tây (chưa qua sử dụng); 80.350.000 đồng trên chiếu bạc.

Ngoài ra, Công an phường H còn tạm giữ vật chứng, đồ vật tài liệu khác liên quan đến vụ án gồm:

Số tiền 115.000.000 đồng và 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford màu xanh, biển số 61A-835.XX của Trương Vân P;

Số tiền 7.230.000 đồng, 01 xe ô tô bán tải Colorado màu trắng, biển số 61C-292.XX và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng của Lưu Vân H.

01 xe ô tô hiệu Colorada màu đỏ, biển số 61C-411.XX; 01 xe ô tô hiệu Ford Ranger màu trắng, biển số 61C-477.XX của Wang Z;

01 xe ô tô nhãn hiệu Ford, biển số 60C-577.XX và số tiền 320.000 đồng của Zhang S.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã U tiến hành tạm giữ tài liệu liên quan gồm: 01 hộ chiếu số EB4914862 của Zhang Y; 01 hộ chiếu số E90125691 của Luo Quan N; 01 hộ chiếu số EE6010524 của Huang Xiang B; 01 hộ chiếu số EH9337729 của Liu Y; 01 hộ chiếu số EG9911243 của Tan B.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2022/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Zhang Y (Trương Văn P) phạm tội “Đánh bạc” và phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Luo Quan N (La Toàn N), Huang Xiang B (Hoàng Tường B), Liu Y (Lưu Văn H) và Tan B (Đàm Bôn Q) phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Zhang Y (Trương Văn P) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung: 05 (năm) năm tù. Thời gian thi hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo:

Luo Quan N (La Toàn N) 03 (ba) năm tù. Thời gian thi hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

Huang Xiang B (Hoàng Tường B) 03 (ba) năm tù. Thời gian thi hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

Liu Y (Lưu Văn H) 03 (ba) năm tù. Thời gian thi hành án tính từ ngày bắt thi hành án.

1.3 Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; xử phạt bị cáo: Tan Bengui (Đàm Bôn Quý) 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2022).

Giao bị cáo Tan B (Đàm Bôn Q) cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện U, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được

hưởng án treo cổ ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bổ sung bị cáo Tan B (Đàm Bôn Q): 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/9/2022, bị cáo Zhang Y có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị tuyên không phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và xin hưởng án treo đối với tội “Đánh bạc”; các bị cáo Luo Quan N, Huang Xiang B và Liu Y kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: trong quá trình điều tra, truy tố thì bị cáo Zhang Y và Trương Thị Thu P khai nhận thống nhất là bà P chỉ đứng tên đăng ký pháp nhân Công ty TNHH nội thất Vạn H, còn quản lý điều hành công ty là bị cáo Zhang Y nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bà P và bị cáo Zhang Y có sự thay đổi lời khai đều xác định Công ty TNHH nội thất Vạn H do bà P điều hành, quản lý, còn bị cáo Zhang Y chỉ có trách nhiệm tìm kiếm đơn hàng cho Công ty. Cấp sơ thẩm không tiến hành điều tra, làm rõ trách nhiệm quản lý của bà P đối với Công ty Vạn H. Nội quy Công ty quy định ra sao, quy trình hoạt động, những ai có thẩm quyền, trách nhiệm được vào Công ty trong giờ hành chính và ngoài giờ làm việc và do cấp sơ thẩm không đưa bà P vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, tại cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần hủy bản án sơ thẩm để tiến hành điều tra và thu thập chứng cứ trong vụ án làm căn cứ xử lý đối với hành vi của Trương Thị Thu P theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, quá trình điều tra tại cấp sơ thẩm, các bị cáo không có bản tự khai bằng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình theo quy định tại Điều 29 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do bản án đề nghị hủy nên không xem xét kháng cáo của các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Zhang Y trình bày: Thống nhất với phát biểu của đại diện Viện kiểm sát và gửi bài bào chữa cho bị cáo có nội dung: Quá trình điều tra các cơ quan tiến hành tiến hành điều tra, truy tố và xét xử vi phạm tố tụng nghiêm trọng: Các bị cáo là người nước ngoài hiểu pháp luật Việt Nam bị hạn chế. Trình độ phiên dịch không có chứng chỉ bị hạn chế cả về trình độ văn hóa và các ngôn ngữ pháp lý nên không chuyển tải đầy đủ ý nghĩa nội hàm của câu hỏi mà Điều tra viên đặt ra nên không dịch sát nghĩa nội dung câu hỏi và câu trả lời. Các Biên bản làm việc, biên bản hỏi cung được viết sẵn qua phiên dịch lại cho các bị can ký. Nhìn nhận lại các Biên bản hỏi cung, các câu đáp của các bị cáo nhiều đoạn cung các bị cáo giống nhau nên có quyền suy diễn nội dung trả lời là ý chí của Điều tra viên. Các bị cáo không được phổ biến quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng. Các vi phạm trên trong giai đoạn điều tra là vi phạm tố tụng nghiêm trọng, có thể thay đổi bản chất vụ án, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của các bị cáo. Từ những vi phạm trên, đề nghị Hội đồng xét

xử cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ điều tra lại xem xét hành vi “Tổ chức đánh bạc” của bị cáo Zhang Y hay của Zhang S.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Zhang Y khai nhận có thực hiện hành vi đánh bạc, tuy nhiên bị cáo không thừa nhận rủ và không chuẩn bị bài cho các bị cáo khác đánh bạc, bị cáo không phải là người quản lý Công ty TNHH nội thất Vạn H.

Các bị cáo Luo Quan N (La Toàn N), Huang Xiang B (Hoàng Tường B), Liu Y (Lưu Vân H) khai nhận có thực hiện hành vi đánh bạc và thống nhất khai không biết ai là người rủ đánh bạc.

Các bị cáo đều khai quá trình điều tra có người phiên dịch nhưng không phiên dịch theo kiểu phiên dịch từng câu hỏi, câu trả lời như tại phiên tòa, chỉ dịch nội dung các bị cáo đánh bạc đã vi phạm pháp luật hình sự nên các bị cáo ký vào biên bản.

Tại phiên tòa Điều tra viên trình bày: Quá trình tố tụng thu thập chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự và tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng theo quy định pháp luật. Các bị cáo là người nước ngoài nên quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lấy lời khai có nhờ người phiên dịch, mặc dù việc yêu cầu những người phiên dịch giai đoạn ban đầu chưa đúng với quy định nhưng sau đó đã tiến hành yêu cầu người phiên dịch là bà N đúng quy định pháp luật, người phiên dịch đã dịch từng câu hỏi, câu trả lời để điều tra viên ghi biên bản. Kết thúc biên bản người phiên dịch đã dịch lại nội dung biên bản cho bị can nghe rõ đúng lời khai ký tên xác nhận và người phiên dịch ký tên xác nhận đã dịch lại nội dung.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày: Tham gia kiểm sát từ giai đoạn tiếp nhận tin báo, quá trình kiểm sát việc lấy lời khai của các bị cáo đều khách quan, vô tư. Tất cả các bị cáo đều thừa nhận hành vi trong suốt quá trình điều tra, truy tố nhưng tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đều có sự thay đổi lời khai trừ bị cáo Tan B (Đàm Bôn Q) là khai nhận thống nhất.

Người phiên dịch tại cấp sơ thẩm bà Phạm Thị Hồng N trình bày: Tại các biên bản ghi lời khai người phiên dịch đã dịch từng câu hỏi, câu trả lời. Kết thúc biên bản người phiên dịch đã dịch lại nội dung biên bản cho người được lấy lời khai, hỏi cung nghe rõ đúng lời khai ký tên xác nhận và người phiên dịch ký tên xác nhận đã dịch lại nội dung. Nội dung phiên dịch là đầy đủ chuẩn và chính xác. Việc Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương gửi Công văn giới thiệu đến cơ quan tố tụng khi nào thì bà không rõ do đây là nhiệm vụ của Văn phòng Sở, sau khi có công văn cũng như việc phối hợp cùng cơ quan tố tụng thì bà tham gia phiên dịch theo yêu cầu.

Tại phiên tòa bà Trương Thị Thu P trình bày: Bà là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH nội thất Vạn H, bà trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động của công ty. Sau khi xảy ra vụ việc đánh bạc bà được cơ quan Công an nhờ bà phiên dịch nhưng do bà không thành thạo tiếng Trung nên phiên dịch

không sát với nội dung của các biên bản mà chỉ dịch chung chung là các bị cáo đánh bạc là vi phạm pháp luật của Việt Nam, không dịch theo từng câu hỏi và câu trả lời.

Tại phiên tòa ông Vòng Thín S trình bày: Vốn tiếng Trung của ông là do ông tự học do mẹ là người gốc Hoa, ông không có bằng cấp qua đào tạo, việc dịch cho các bị cáo thì ông chỉ dịch chung chung vì những từ ngữ liên quan đến pháp luật khó nên có thể không chính xác.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi đánh bạc của mình là sai trái, vi phạm pháp luật Việt Nam, xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho các bị cáo. Bị cáo Zhang Y xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo vì bị cáo không tổ chức đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo Zhang Y, Luo Quan N, Huang Xiang B và Liu Y thực hiện trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy:

[2.1] Công ty TNHH nội thất Vạn H (nơi các bị cáo đánh bạc) do bà Trương Thị Thu P là người đại diện theo pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bà P và bị cáo Zhang Y xác định Công ty TNHH nội thất Vạn H do bà P điều hành, quản lý, bị cáo Zhang Y chỉ có trách nhiệm tìm kiếm đơn hàng cho Công ty (quá trình điều tra, truy tố, bà P và bị cáo Zhang Y khai thống nhất bà P chỉ đứng tên đăng ký pháp nhân Công ty TNHH nội thất Vạn H, còn quản lý điều hành công ty là bị cáo Zhang Y). Lời khai của bà P là nguồn chứng cứ quan trọng chứng minh hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo Zhang Y và là căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với bà P có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo khác hay không. Tuy nhiên, quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm không đưa bà Trương Thị Thu P vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nên cấp sơ thẩm không thể kiểm tra, đánh giá chứng cứ một cách toàn diện, tại cấp phúc thẩm không thể khắc phục được.

[2.2] Các bị cáo là người nước ngoài (quốc tịch Trung Quốc) không sử dụng được tiếng Việt, cơ quan tiến hành tố tụng phải yêu cầu người phiên dịch theo quy định. Tuy nhiên, giai đoạn đầu quá trình điều tra, cơ quan điều tra yêu cầu người phiên dịch là bà Trương Thị Thu P và ông Vòng Thín S là người không có khả năng phiên dịch và là người có liên quan trong vụ án; bà P có nghĩa vụ đối lập với bị cáo Zhang Y về việc để xảy ra đánh bạc tại trụ sở Công ty TNHH nội thất Vạn H là vi phạm Điều 70 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo và bà P đều thống nhất khai: bản tự khai của các bị cáo đều do bà P viết có nội dung giống nhau sau đó các bị cáo

mới ký vào bản tự khai, vấn đề này có thể làm thay đổi bản chất vụ việc theo ý chí chủ quan của bà P.

Ngày 22/4/2021 bà Phạm Thị Hồng N tham gia với tư cách là người phiên dịch, tuy nhiên đến ngày 05/6/2021 Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương mới có văn bản giới thiệu bà N tham gia là người phiên dịch trong vụ án gửi Công an thị xã U, văn bản gửi cho Công an thị xã U qua đường bưu điện được đóng dấu của bưu điện vào tháng 12/2021.

[2.3] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm thể hiện chỗ ở của bị cáo Zhang Y là Công ty TNHH nội thất Vạn H; địa chỉ: khu phố T, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương nhưng đơn xin xác nhận tạm trú (bút lục 455) gửi Tòa án nhân dân thị xã U thể hiện bị cáo tạm trú tại Công ty TNHH K; địa chỉ: thửa đất số XX, tờ bản đồ số XX, khu phố N, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Cấp sơ thẩm chưa điều tra, làm rõ chỗ ở (tạm trú) của bị cáo Zhang Y để chứng minh bị cáo Zhang Y có sử dụng nơi ở, nơi bị cáo quản lý để cho các bị cáo khác đánh bạc hay không là vi phạm Điều 85 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2.4] Trong vụ án này các bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc lớn 80.350.000 đồng, căn cứ vào mức độ phạm tội, thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của các bị cáo so với mức hình phạt 03 năm tù đối với các bị cáo Luo Quan N, Huang Xiang B, Liu Y và Tan B, 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Zhang Y mà cấp sơ thẩm đã tuyên về tội “Đánh bạc” là có phần nhẹ.

[3] Do việc điều tra của cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không bổ sung được, vi phạm thủ tục tố tụng nên cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị hủy bản án sơ thẩm là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[5] Người bào chữa cho bị cáo Zhang Y đề nghị hủy bản án sơ thẩm là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do hủy bản án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 và Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2022/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương để điều tra lại.

Chuyển hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương thụ lý, giải quyết lại vụ án theo quy định chung.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã U, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã U, tỉnh Bình Dương;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NTTTT, 28.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Cao Huy Cường